

Tuần 15

Thứ hai ngày 1 tháng 12 năm 2014

Buổi sáng:

Tập đọc

Cánh diều tuổi thơ

(Tạ Duy Anh)

I.Mục tiêu:

- Đọc trôi chảy, lưu loát toàn bài. Biết đọc diễn cảm bài văn với giọng vui tha thiết thể hiện niềm vui sướng của đám trẻ khi chơi diều.

- Hiểu nội dung bài: Niềm vui sướng và những khát vọng tốt đẹp mà trò chơi thả diều mang lại cho đám trẻ mục đồng khi các em lắng nghe tiếng sáo diều, ngắm những cánh diều bay lơ lửng.

II.Đồ dùng dạy học:

Tranh minh hoạ SGK.

III.Các hoạt động dạy học:

1.Kiểm tra bài cũ:

- 2 em nối nhau đọc bài *Chú Đất Nung* (tiếp) và trả lời câu hỏi.

2.Dạy bài mới:

a.Luyện đọc:

- GV nghe, sửa phát âm + giải nghĩa từ khó + hướng dẫn ngắt câu dài.

- GV đọc diễn cảm toàn bài.

b.Tìm hiểu bài:

+ Tác giả đã chọn những chi tiết nào để tả cánh diều?

+ Trò chơi thả diều đem lại cho các em niềm vui lớn như thế nào?

+ Trò chơi thả diều đem lại cho trẻ em những ước mơ đẹp như thế nào?

+ Qua các câu hỏi mở bài và kết bài tác giả muốn nói điều gì về cánh diều tuổi thơ?

c.Hướng dẫn HS đọc diễn cảm:

- GV đọc diễn cảm mẫu 1 đoạn.

- Nối nhau đọc từng đoạn 2 - 3 lần.

- Luyện đọc theo cặp.

- 2 em đọc cả bài.

- Đọc thầm các câu hỏi và trả lời.

- Cánh diều mềm mại như cánh bướm, trên cánh có nhiều loại sáo: Sáo đơn, sáo kép, sáo bè...tiếng sáo vi vu trầm bổng.

- Các bạn hò hét nhau thả diều thi, vui sướng đến phát dại nhìn lên trời.

- Nhìn lên bầu trời lung linh huyền ảo đẹp như một tấm thảm nhung khổng lồ, bạn nhỏ thấy lòng cháy lên, cháy mãi khát vọng

- Cánh diều đã khơi gợi những ước mơ đẹp cho tuổi thơ.

- 2 em nối nhau đọc 2 đoạn.

- Luyện đọc theo cặp.

- Thi đọc diễn cảm.

- GV và cả lớp nhận xét, chọn bạn đọc hay.

3. Củng cố - dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Về nhà xem bài và chuẩn bị bài sau.

Toán

Chia hai số có tận cùng là các chữ số 0

I. Mục tiêu:

- Giúp HS biết thực hiện chia 2 số có tận cùng là các chữ số 0.
- Vận dụng tính nhẩm, tính thuận tiện.

II. Các hoạt động dạy học:

1. Kiểm tra bài cũ:

- 2 HS nêu quy tắc chia 1 tích cho 1 số.

2. Dạy bài mới:

- Ôn lại 1 số nội dung sau:

+ Chia nhẩm cho 10, 100, 1000.

+ Quy tắc chia 1 số cho 1 tích.

a. Giới thiệu trường hợp số bị chia và số chia đều có 1 chữ số 0 ở tận cùng:

$$320 : 40 = ?$$

- Tiến hành theo cách chia 1 số cho 1 tích.

Nêu nhận xét $320 : 40 = 32 : 4$

- Kết quả 2 biểu thức đó bằng nhau.

- Có thể cùng xoá chữ số 0 ở tận cùng của số bị chia và số chia rồi chia như thường.

- Thực hành:

+ Đặt tính.

+ Cùng xoá số 0 ở số bị chia, số chia.

+ Thực hiện phép chia $32 : 4$

$$\begin{array}{r|l} 320 & 40 \\ 0 & 8 \end{array}$$

$$320 : 40 = 8$$

b. Giới thiệu trường hợp số chữ số 0 ở tận cùng của số bị chia nhiều hơn số chia:

$$32000 : 400 = ?$$

- Tiến hành tương tự như trên.

- Đặt tính (thực hành).

+ Cùng xoá 2 chữ số 0 ở số bị chia, số chia.

+ Thực hiện phép chia $320 : 4$

- GV ghi kết luận SGK.

$$\begin{array}{r|l} 32000 & 400 \\ 00 & 80 \\ & 0 \end{array}$$

c. Thực hành:

Bài 1:

- GV và cả lớp nhận xét.

Bài 2: Tìm x:

a) $X \times 40 = 25600$

$X = 25600 : 40$

$X = 640$

Bài 3:

- Bài toán hỏi gì?

- Bài toán cho biết gì?

- Đọc đầu bài và tự làm vào vở.

- 4 em lên bảng làm.

- Đọc yêu cầu và tự làm.

- 2 em lên bảng.

b) $X \times 90 = 37800$

$X = 37800 : 90$

$X = 420$

- Đọc đầu bài, suy nghĩ làm vào vở.

- 1 em lên bảng.

Giải:

a) Nếu mỗi toa xe chở 20 tấn thì cần số toa là:

$$180 : 20 = 9 \text{ (toa)}$$

b) Nếu mỗi toa chở 30 tấn thì cần số toa là:

$$180 : 30 = 6 \text{ (toa)}$$

Đáp số: a) 9 toa; b) 6 toa.

3. Củng cố - dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Y/c HS về nhà xem lại bài và chuẩn bị bài sau.

Lịch sử

nhà Trần và việc đắp đê

I. Mục tiêu:

- Học xong bài HS biết nhà Trần rất quan tâm tới việc đắp đê.

- Đắp đê giúp cho nông nghiệp phát triển và là cơ sở xây dựng khối đoàn kết dân tộc.

- Có ý thức bảo vệ đê điều và phòng chống lũ lụt.

II. Đồ dùng dạy học:

Tranh minh họa SGK.

III. Các hoạt động dạy học:

1. Kiểm tra bài cũ:

- Gọi HS đọc ghi nhớ bài trước.

2. Dạy bài mới:

- GV đặt câu hỏi cho cả lớp thảo luận:

(a) Sông ngòi tạo nhiều thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp nhưng cũng gây những khó khăn gì?

(b) Em hãy kể tóm tắt cảnh lụt lội mà em biết qua các phương tiện thông tin?

- GV nhận xét lời kể của HS.

=>KL: Sông ngòi cung cấp nước cho nông nghiệp phát triển song cũng có khi gây

- Gây nên lụt lội thường xuyên.

- HS kể

lụt lội làm ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp.

(c) Hãy tìm các sự kiện trong bài nói lên sự quan tâm đến đề điều của Nhà Trần?

- Lập Hà đê sứ để trông coi việc đắp đê và bảo vệ đê. Hàng năm khi có lũ lụt tất cả mọi người không phân biệt trai gái, giàu nghèo đều tham gia bảo vệ đê. Các vua Trần cũng từ mình trông nom việc đắp đê.

KL: Nhà Trần đặt ra lệ: Mọi người đều phải tham gia đắp đê, có lúc vua Trần cũng trông nom việc đắp đê.

(d) Nhà Trần đã thu được kết quả như thế nào trong công cuộc đắp đê?

- Hệ thống đê dọc theo những con sông chính được xây đắp, nông nghiệp phát triển.

(e) Địa phương em nhân dân đã làm gì để chống lụt?

- Trồng rừng, chống phá rừng, xây dựng các trạm bơm nước, củng cố đê điều...

=> Bài học (ghi bảng).

3. Củng cố dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Y/c HS về nhà học bài và chuẩn bị bài sau.

Buổi chiều:

Kỹ thuật

Cắt, khâu, thêu sản phẩm tự chọn (Tiết 1)

I. Mục tiêu:

- Đánh giá kiến thức, kỹ năng thêu, khâu qua mức độ hoàn thành sản phẩm tự chọn của HS.

II. Đồ dùng dạy học:

Kéo, kim, chỉ, vải....

III. Các hoạt động dạy học:

1. Kiểm tra bài cũ:

- Nêu các bước khâu, thêu.

2. Dạy bài mới:

* Hướng dẫn HS chọn các sản phẩm cắt khâu thêu:

- Tùy khả năng ý thích, HS có thể cắt, khâu, thêu những sản phẩm đơn giản nhất.
+ Cắt, khâu, thêu khăn tay.
+ Cắt, khâu, thêu túi rút dây để đựng bút.
+ Cắt, khâu, thêu váy liền áo cho búp bê, gói.

*** HD thực hành một số sản phẩm đơn giản.**

a. Váy liền áo cho búp bê:

- GV hướng dẫn cách khâu:
- + Cắt 1 mảnh vải hình chữ nhật kích thước 25 x 30 cm.
- + Gấp đôi theo chiều dài.
- + Gấp tiếp một lần nữa.
- + Vạch dấu vẽ cổ, tay, chân.
- + Cắt theo đường vạch dấu.
- + Gấp khâu viền đường gấp mép cổ áo, gấu tay áo, thân áo.
- + Thêu trang trí bằng mũi thêu móc xích.

b. Gối ôm:

- Giáo viên hướng dẫn cách khâu, cắt (SGV).

- GV quan sát HS làm và uốn nắn sửa sai cho các em.

***Đánh giá kết quả:**

- Hai mức: + Hoàn thành.
- + Chưa hoàn thành.

3. Củng cố - dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Về nhà tập khâu, thêu cho đẹp.

- Chú ý nghe.

- Lắng nghe + quan sát.

- Thực hành làm.

Tiếng Anh

(Giáo viên chuyên ngành soạn giảng)

Hoạt động ngoài giờ

An toàn giao thông: Đi xe đạp an toàn (Tiết 1)

I. Mục tiêu:

- Học sinh nắm được xe đạp là phương tiện giao thông phổ biến
- Biết đi xe đạp một cách an toàn.

II. Đồ dùng dạy học:

Chuẩn bị nội dung bài.

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1. Kiểm tra :

2. Dạy bài mới:

a) Trước khi đi ra đường:

+ Chỉ đi xe đạp an toàn, phù hợp với trẻ: khi ngồi trên xe đạp chân phải chống được xuống đất, xe chắc chắn, có phanh tốt, có đèn phát sáng và đèn phản quang.

b) Khi đi ra ngoài đường cần thực hiện các quy định sau:

+ Đội mũ bảo hiểm. + Đi sát lề đường bên phải.
+ Đi đúng làn đường dành cho xe thô sơ. + Đi đêm phải có đèn báo hiệu.
+ Khi muốn rẽ, cần phải di chuyển hướng dần và làm báo hiệu (giơ tay xin đường).

c) Những điều không được làm.

+ Không đi xe đạp của người lớn. + Không đi xe dàn hàng ngang.
+ Không đèo trẻ em bằng xe người lớn.
+ Không kéo đẩy xe khác hoặc chở các vật nặng, công kênh.
+ Không đèo người đứng trên xe hoặc ngồi ngược chiều.
+ Không cầm ô đi xe. + Không buông thả hai tay.
+ Không đuổi nhau trên đường hoặc lạng lách.
+ Không dừng xe giữa đường nói chuyện.

3. Củng cố, dặn dò:

Nhận xét giờ học. Về nhà học bài, chú ý đi xe đạp một cách an toàn.

Thứ ba ngày 2 tháng 12 năm 2014

Buổi sáng:

Chính tả (Nghe viết)

cánh điều tuổi thơ

I. Mục tiêu:

- Nghe - viết đúng chính tả, trình bày đúng 1 đoạn trong bài “Cánh điều tuổi thơ”.
- Luyện viết đúng tên các đồ chơi hoặc trò chơi chứa tiếng bắt đầu bằng *tr/ch*, thanh hỏi, ngã.
- Biết miêu tả 1 đồ chơi hoặc trò chơi theo yêu cầu của bài tập.

II. Đồ dùng dạy học:

Bảng nhóm.

III. Các hoạt động dạy học:

1. Kiểm tra bài cũ:

- Gọi 2 HS lên viết bảng, lớp viết nháp: *sáng láng, sát sao, xum xuê, xấu xí, sáng khoái, xanh xao.*

2. Dạy bài mới:

a. Hướng dẫn HS nghe - viết:

- | | |
|--|---|
| <ul style="list-style-type: none">- GV đọc đoạn văn cần viết.- Cánh điều đẹp như thế nào?- Cánh điều đem lại điều gì cho tuổi thơ? | <ul style="list-style-type: none">- Cả lớp theo dõi SGK.- Cánh điều mềm mại như cánh bướm.- Cánh điều làm cho các bạn nhỏ hò hét, vui sướng đến phát dại nhìn lên trời.- Đọc thầm lại đoạn văn, chú ý những từ |
|--|---|

- GV đọc từng câu cho HS viết vào vở.
- GV đọc lại bài cho HS soát lỗi.

b.Hướng dẫn HS làm bài tập:

Bài 2: (Lựa chọn)

- GV nêu yêu cầu bài tập.

- GV dán bảng nhóm, cho các nhóm chơi tiếp sức.

2a) * Ch: Đồ chơi:

Trò chơi:

* Tr: Đồ chơi:

Trò chơi:

Bài 3:

- Gọi HS trình bày trước lớp, khuyến khích HS vừa trình bày vừa kết hợp cử chỉ, động tác hướng dẫn.
- Cùng cả lớp bình chọn bạn tả hay nhất.

3.Củng cố - dặn dò:

- GV nhận xét tiết học. Về nhà xem lại bài và chuẩn bị bài sau.

dễ viết sai. Chú ý cách trình bày bài, tên bài, những chỗ xuống dòng.

- Gấp SGK nghe GV đọc, viết bài.

- Tìm tên cả đồ chơi và trò chơi.

- Các nhóm trao đổi tìm tên các đồ chơi, trò chơi có chứa tiếng bắt đầu bằng tr/ch.

-

- Đọc yêu cầu bài tập.

- Một số HS tiếp nối nhau miêu tả trò chơi trong nhóm, vừa tả vừa làm động tác cho các bạn hiểu.

- Cố gắng để các bạn có thể biết chơi trò chơi đó.

- 4 -> 5 HS trình bày.

Toán

Chia cho số có 2 chữ số

I.Mục tiêu:

- Giúp HS biết thực hiện phép chia số có 3 chữ số cho số có 2 chữ số.
- Vận dụng thực hành, làm tính giải toán.

II.Đồ dùng dạy học:

Bảng nhóm.

III.Các hoạt động dạy học:

1.Kiểm tra bài cũ:

- Lên bảng chữa bài tập.